

# HĐTTL VN30- KIỂM TRA KHU VỰC HỖ TRỢ 1240-1248 ĐIỂM

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 26/04/2021

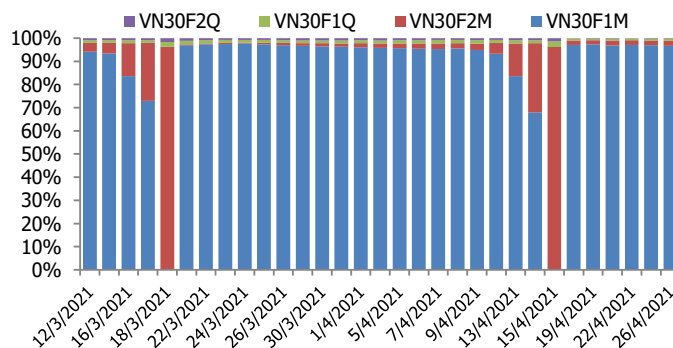
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
<b>VN30F2105</b>	20/5/2021	24	1254.00	29,106
<b>VN30F2106</b>	17/6/2021	52	1253.00	665
<b>VN30F2109</b>	16/9/2021	143	1260.00	267
<b>VN30F2112</b>	16/12/2021	234	1255.00	77

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các hợp đồng phái sinh tiếp tục trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đan xen. Sau nhịp hồi phục cuối tuần qua, cả 4 HĐTL đều điều chỉnh mạnh trong phiên đầu tuần với mức giảm từ 29 đến 42,7 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở giảm 26,35 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục suy yếu. Cụ thể, basis của VN30F2105 giảm xuống mức -21,04 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2106 cũng giảm xuống -22,04 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis nở rộng trạng thái âm từ -15,04 đến -22,04 điểm là biểu hiện của sự lo ngại thị trường cơ sở sẽ có nhịp điều chỉnh tiếp diễn.
- Tâm lý hưng phấn khi VN-Index vượt qua mốc 1.200 điểm lịch sử đã dịu bớt phần nào, thay vào đó là những quan điểm đan xen của dòng tiền bán chốt lời và dòng tiền nghi ngờ đứng ngoài quan sát. Và diễn biến điều chỉnh là hoàn toàn bình thường khi chỉ số đã tăng 4 tuần liên tiếp. Lần lượt nhóm Vingroup, ngân hàng, chứng khoán, bất động sản đều đã tăng điểm và dẫn dắt đà hưng phấn của thị trường. VN-Index cũng chạm khu vực cản kỹ thuật 1280 điểm mà chưa có được diễn biến tích lũy đáng kể. Hỗ trợ gần đối với VN-Index và VN30 lần lượt 1190-1196 điểm và 1240-1254 điểm.
- Phiên giảm điểm mạnh hôm nay chưa làm thay đổi xu hướng tăng trung hạn của thị trường. Tuy nhiên, các tín hiệu kỹ thuật phát đi tín hiệu xuất hiện nhịp điều chỉnh ngắn. Khả năng thị trường tiếp tục giảm đầu phiên tới, nếu basis chiết khấu sâu thì có thể canh Long. Hỗ trợ của chỉ số VN30F1M khoảng 1240-1248 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Chỉ số có thể đi vào quá trình điều chỉnh từ từ đến ngưỡng cân bằng. Vùng hỗ trợ có thể xem xét canh Long đối với chỉ số VN30F1M tại 1240-1248 điểm. Hoạt động Short có thể kích hoạt trở lại trong các nhịp hồi với kháng cự 1265; 1275 và 1283 điểm.

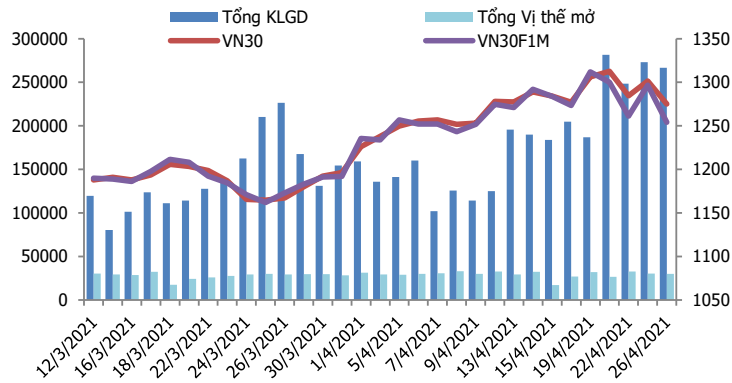
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xem xét canh Long nếu chỉ số có nhịp retest thành công khu vực hỗ trợ mạnh 1240-1248 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

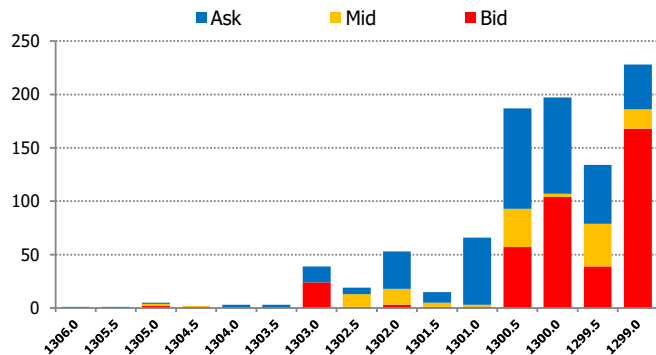
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2105	1254.0	-3.29	265,871	-2.4	29,106	-1.0
VN30F2106	1253.0	-3.24	685	18.3	665	7.3
VN30F2109	1260.0	-2.70	151	11.0	267	11.3
VN30F2112	1255.0	-2.26	125	101.6	77	14.9
<b>Tổng</b>			266,832	-2.3	30,115	-0.7

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



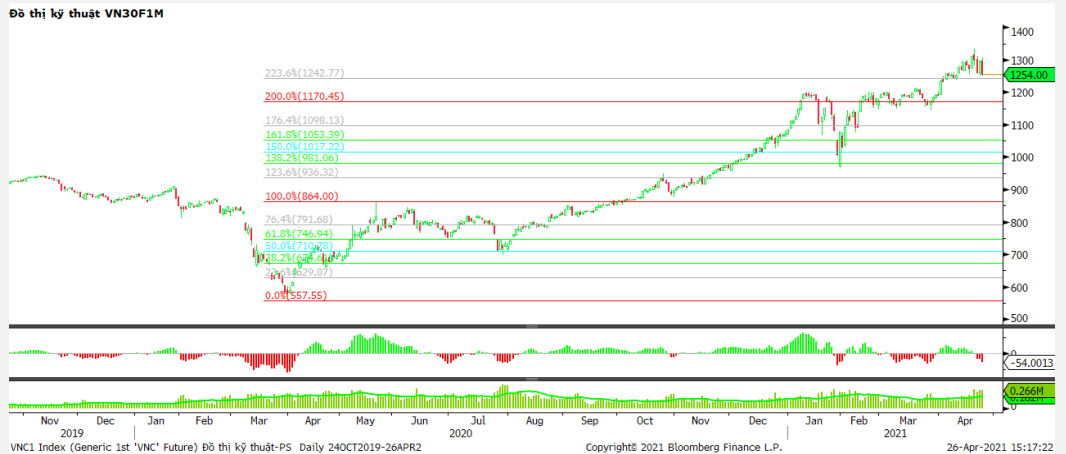
**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Các hợp đồng phái sinh tiếp tục trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đan xen. Sau nhịp hồi phục cuối tuần qua, cả 4 HĐTL đều điều chỉnh mạnh trong phiên đầu tuần với mức giảm từ 29 đến 42,7 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở giảm 26,35 điểm.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 266.832 hợp đồng, giảm 2,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 5 với 265.871 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2105 là 1276,12 điểm (cao hơn 22,12 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2106 là 1277,39 điểm (+24,39 điểm), VN30F2109 là 1281,51 điểm (+21,51 điểm) và VN30F2112 là 1285,64 điểm (+30,64 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1245-1248</b>	<b>1241-1245</b>	<b>1240-1248</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1260-1265</b>	<b>1275-1283</b>	<b>1300-1320</b>

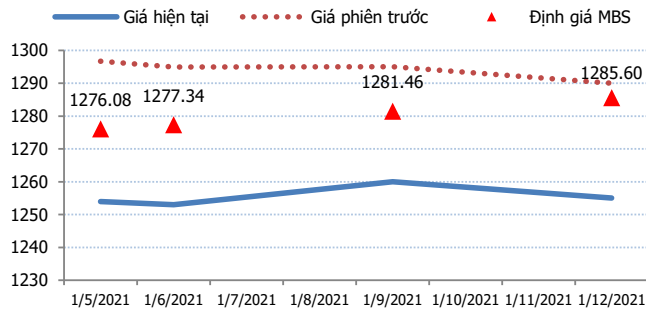
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1	-1.80	0.8	0.2
VN30F1Q - VN30F1M	6	-1.70	7.7	-0.32
VN30F1Q - VN30F2M	7	0.10	6.9	-0.52
VN30F2Q - VN30F1M	1	-6.70	7.7	-1.78
VN30F2Q - VN30F2M	2	-4.90	6.9	-1.98
VN30F2Q - VN30F1Q	-5	-5.00	0	-1.46

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



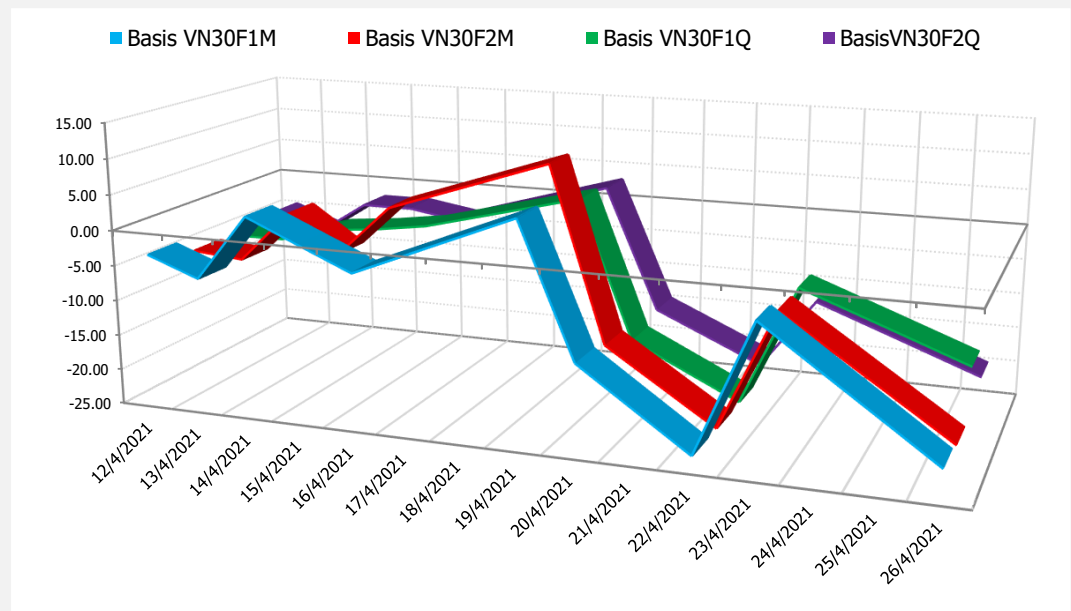
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Các hợp đồng phái sinh tiếp tục trải qua những phiên giao dịch đầy sóng gió với các nhịp tăng giảm đan xen. Sau nhịp hồi phục cuối tuần qua, cả 4 HĐTL đều điều chỉnh mạnh trong phiên đầu tuần với mức giảm từ 29 đến 42,7 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở giảm 26,35 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục suy yếu. Cụ thể, basis của VN30F2105 giảm xuống mức -21,04 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2106 cũng giảm xuống -22,04 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng -5 điểm đến +7 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2106-VN30F2105) tăng lên mức -1,0 điểm. Hiện tại, chênh lệch giữa các vị thế chưa rõ ràng nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

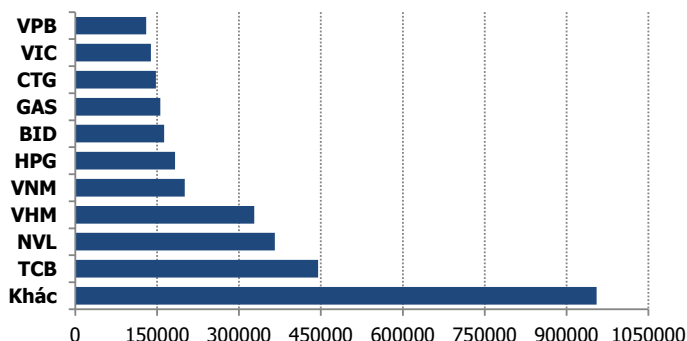
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



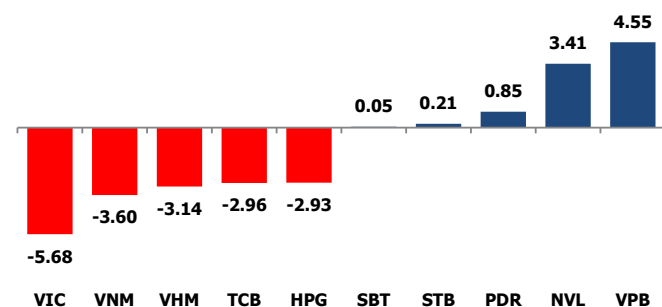
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1215.77	1275.04
Thay đổi	-32.76	-26.35
%Chg	-2.62	-2.02
YTD	10.14	19.08
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,549.99	3,221.06
P/E	18.32	16.01
P/B	2.52	2.79

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



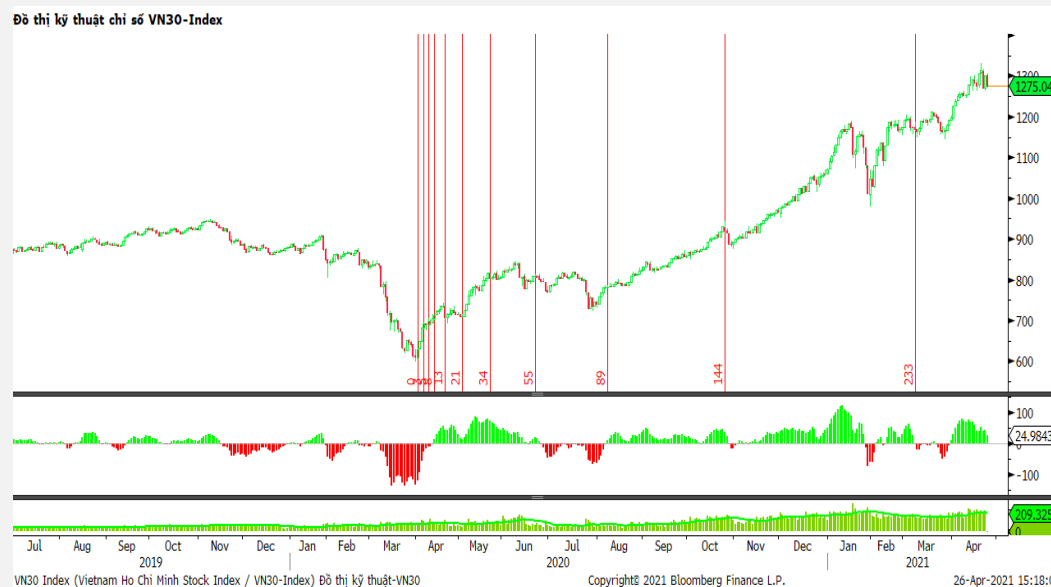
**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Rổ VN30 có đến 26 mã giảm với biên độ rộng. VCB và GAS cùng mất 5,2% so với tham chiếu, VHM, VRE, MSN và VIC mất 4,9-5,1%. Đây đều là những cổ phiếu tác động tiêu cực nhất đến thị trường. Ở chiều ngược lại, NVL tăng hết biên độ lên 114.400 đồng, đóng cửa trong tình trạng trắng bên bán và đóng góp cho VN-Index hơn 2 điểm. Một cổ phiếu bất động sản khác là PDR cũng tăng 5,5% lên 74.200 đồng.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 26,35 điểm (2,02%) xuống 1275,04 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 235,96 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 11.311 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 106 tỷ đồng trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, lực mua chủ yếu tập trung FUEVFNVD (356,71 tỷ đồng), NVL (97,63 tỷ đồng), PDR (53,75 tỷ đồng), VHM (46,79 tỷ đồng), MBB (32,86 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,215.77	(2.62)	18.32	10.14
<b>Dow Jones</b>	33,981.57	(0.18)	26.52	11.03
<b>S&amp;P500</b>	4,187.62	0.18	32.36	11.49
<b>Nikkei 225</b>	29,143.52	0.06	33.25	6.19
<b>Shanghai</b>	3,441.17	(0.95)	16.98	(0.92)
<b>DAX</b>	15,296.34	0.11	43.62	11.50
<b>Vàng</b>	1,783.33	0.11		(6.06)
<b>Dầu WTI</b>	61.99	0.13		27.76

### LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 26/04/2021</b>			
Mỹ- Đơn đặt hàng lâu bền	-0.90%	1.60%	
<b>Thứ Ba - 27/04/2021</b>			
Nhật- Lãi suất	-0.10%	-0.10%	
<b>Thứ Tư - 28/04/2021</b>			
Mỹ- Quyết định lãi suất			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	0.594M		
<b>Thứ Năm - 29/04/2021</b>			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	547K	549K	
<b>Thứ Sáu - 30/04/2021</b>			
Đức- GDP	0.30%	-1.50%	
<b>Thứ Hai - 26/04/2021</b>			

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ giao dịch trái chiều khi nhà đầu tư chuẩn bị cho tuần bận rộn nhất của mùa báo cáo tài chính quý I. S&P 500 tăng 0,2% lên mức kỷ lục đóng cửa phiên là 4.187,62 điểm. Nasdaq Composite tăng 0,9% lên 14.138,78 điểm, đạt mức kỷ lục mới kể từ ngày 12/2. Chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones mất 61,92 điểm, tương đương 0,2%, xuống 33.981,57 điểm, bị kéo xuống bởi Procter & Gamble, Walmart và Coca Cola.
- Giá dầu giảm do Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ và các đồng minh cho biết họ đang theo dõi các trường hợp Covid-19 tăng cao ở Ấn Độ có thể làm giảm nhu cầu nhiên liệu tại nước nhập khẩu dầu lớn thứ 3 thế giới.
- Giá vàng ngày 26/4 tăng trong bối cảnh Fed chuẩn bị bắt đầu cuộc họp chính sách dài hai ngày. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 4,1 USD lên 1.781 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,1% lên 1.780,1 USD/ounce.

### NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, VNM và VHM là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm. Trong đó, VIC lấy đi 5,68 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.75	55,100	-2.30	2.91%	1399.485	-2.93	13.57	3.09
VPB	Banks	9.48	53,000	3.92	4.09%	948.528	4.55	11.46	2.32
TCB	Banks	8.73	39,450	-4.92	6.49%	328.308	-2.96	77.86	5.41
VIC	Real Estate Management & Development	8.63	131,500	-2.59	3.42%	484.995	-5.68	11.20	1.87
VNM	Food Products	7.75	96,000	-3.52	3.13%	489.641	-3.60	20.13	6.41
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.93	81,000	-2.41	2.86%	207.956	-1.55	17.92	4.03
MBB	Banks	4.83	29,600	-2.31	2.71%	425.627	-1.45	9.98	1.73
VHM	Real Estate Management & Development	4.54	99,600	-5.14	5.42%	918.62	-3.14	11.98	3.82
MWG	Specialty Retail	4.19	142,500	-3.39	3.44%	183.554	-1.87	16.47	4.17
NVL	Real Estate Management & Development	4.14	114,400	-5.19	6.23%	361.689	3.41	19.82	3.89
VCB	Banks	3.91	98,600	-5.00	7.05%	367.425	-2.72	90.13	7.00
MSN	Food Products	3.79	95,000	6.92	7.02%	281.022	-2.54	28.75	4.41
STB	Banks	3.75	22,550	0.45	3.34%	949.163	0.21	15.17	1.40
VJC	Airlines	3.24	127,500	-1.54	5.75%	71.393	-0.65	#N/A N/A	4.78
HDB	Banks	2.87	26,500	-1.49	3.83%	104.94	-0.55	8.58	1.72
CTG	Banks	2.15	39,700	-3.87	4.16%	512.565	-1.11	10.79	1.74
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.78	95,000	-1.04	2.67%	51.906	-0.24	19.10	3.75
TPB	Banks	1.63	27,150	-3.04	3.32%	67.82	-0.65	7.13	1.56
VRE	Real Estate Management & Development	1.57	31,150	-5.03	5.94%	363.21	-1.06	29.72	2.42
PDR	Real Estate Management & Development	1.26	74,200	5.58	3.20%	368.332	0.85	27.49	6.78
KDH	Real Estate Management & Development	1.22	34,500	-2.27	4.65%	138.618	-0.36	16.88	2.37
SSI	Capital Markets	1.19	31,700	-3.94	4.75%	320.16	-0.62	15.14	1.94
GAS	Gas Utilities	0.76	81,500	-5.23	5.03%	89.431	-0.53	19.87	3.22
REE	Industrial Conglomerates	0.69	51,300	-1.91	2.95%	21.94	-0.17	9.77	1.38
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.65	49,950	-2.06	4.73%	56.903	-0.17	69.10	2.88
BID	Banks	0.63	40,500	-3.57	3.70%	137.224	-0.30	23.28	2.13
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.55	12,100	-3.97	5.81%	138.499	-0.29	11.98	0.99
SBT	Food Products	0.49	20,550	0.74	5.67%	49.861	0.05	21.72	1.63
TCH	Machinery	0.47	21,500	-3.59	3.72%	100.186	-0.22	8.36	1.54
BVH	Beverages	0.41	57,400	-2.71	3.68%	51.815	-0.15	33.15	2.11

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD Thỏa thuận</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>